

Bản án số: 382/2017/HSPT
Ngày: 03/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà
2. Ông Đặng Hồng Sơn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Dương Ngọc Ân – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 336/HSPT ngày 20/6/2017 đối với bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thắm Lệ H (tên gọi khác: H Đậu); giới tính: Nữ; sinh năm 1964, tại Bình Dương; trú tại: Đường DBT, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 1/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Dương Thị N (chết); hoàn cảnh gia đình: Có chồng là Bùi Văn C và 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994), tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 30/3/2007, bị Tòa án nhân dân Quận K xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 42/2007/HSST);

- Ngày 05/4/2015, bị Công an Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

(Đến ngày 15/7/2017, bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận E và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận E thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 20/4/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an Quận E kiểm tra khách sạn “Lenni” (đường NCT, Phường I, Quận E) bắt quả tang tại phòng số 103 có người bán dâm Lê Thị Mỹ D (sinh ngày 10/9/1998) đang thực hiện hành vi bán dâm cho bị cáo Trần Văn T và tại quầy tiếp tân bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H đang ngồi chờ D, nên lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, H, bị cáo T và D đã khai nhận như sau: H quen biết với D và thuê nhà ở chung từ cuối tháng 3/2016, nhưng H không biết D chưa đủ 18 tuổi. Trong thời gian ở chung, D thuê chiếc xe mô tô biển số 59T1-777.10 của bà H1 để làm phương tiện hoạt động mại dâm, H và D thỏa thuận với nhau là hàng ngày H chở D chạy dọc tuyến đường NCT để tìm người mua dâm cho D bán dâm, nếu gặp người mua dâm thì H hoặc D sẽ trực tiếp mời chào, giá bán dâm từ 350.000 đồng đến 400.000 đồng/lượt, tiền phòng D trả, sau khi thỏa thuận xong với người mua dâm thì H chở D cùng đi với người mua dâm đến khách sạn để mua bán dâm. Từ cuối tháng 3/2016 (đầu tháng 4/2016) đến ngày bị bắt, trung bình mỗi ngày D bán dâm được từ 04 đến 05 lượt, số tiền thu được sau khi trừ chi phí ăn uống và thuê xe 150.000 đồng/ngày còn lại sẽ chia theo tỷ lệ 7/3 và H đã thu lợi bất chính khoảng 5.000.000 đồng.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 20/4/2016, H điều khiển xe mô tô chở D lưu thông trên đường NCT thì bị cáo T chạy xe mô tô từ phía sau vượt lên và hỏi mua dâm, D ra giá bán dâm là 350.000 đồng/lần, bị cáo T đồng ý. Sau khi thống nhất thì H chở D còn bị cáo T đi xe riêng cùng đến khách sạn “Lenni” gặp Phùng Văn L (tiếp tân), bị cáo T đưa giấy chứng minh nhân dân cho L làm thủ tục thuê phòng nhưng L không ghi vào sổ lưu trú, đồng thời bố trí phòng 103 cho D và bị cáo T còn H ở dưới tầng trệt của khách sạn chờ D. Khi vào phòng, bị cáo T hỏi D bao nhiêu tuổi và yêu cầu D đưa chứng minh nhân dân cho xem thì D trả lời đã trên 18 tuổi, còn chứng minh nhân dân bị mất, sau đó hai người thực hiện hành vi mua bán dâm đến 12 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt như trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 10/5/2017, Tòa án nhân dân Quận E đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 255; Điều 45; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 109/2015/QH13; Nghị quyết 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thẩm Lê H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T, việc xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 22/5/2017, H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì đang bị bệnh phải điều trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Căn cứ nội dung vụ án, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Ngoài ra, trong thời gian tại ngoại bị cáo tiếp tục có hành vi môi giới mại dâm cho thấy bị cáo chưa thật sự ăn năn, hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Bị cáo và kiểm sát viên đều thống nhất xác định bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không có kháng cáo, kháng nghị về tội danh của bị cáo.

Xét nội dung đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do đang bị bệnh nhưng đây không thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Ngoài ra, trong thời gian tại ngoại bị cáo tiếp tục có hành vi môi giới mại dâm cho thấy bị cáo chưa thật sự ăn năn, hối cải. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết hướng dẫn Bộ luật hình sự 2015 để xét xử bị cáo. Xét thấy chỉ cần nhận định và vận dụng các tình tiết có lợi cho bị cáo trong hai nghị quyết trên mà không cần ghi vào phần quyết định của bản án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H (tên gọi khác: H Đậu) và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H (tên gọi khác: H Đậu) phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H (tên gọi khác: H Đậu) 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Thắm Lệ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận E; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận E; (1)
- Trại giam (2)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận E; (2)
- Công an Quận E; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình